

Số: 01/TA-PKĐKTA

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đăng tải danh sách người hành nghề
tại Phòng khám Đa khoa Thăng An lên Website Sở Y tế

Kính gửi:

- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.
- Phòng nghiệp vụ Y Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 01762/ĐNA-GPHĐ cấp ngày 19/06/2026 của Sở y tế Thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Phòng khám đa khoa Thăng An kính trình Sở Y tế xem xét đăng tải danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám lên Website Sở Y tế với nội dung như sau:

1. Báo giảm hành nghề đối với cử nhân Lê Thị Yến Nhi.
2. Báo giảm hành nghề đối với Bác sĩ Đỗ Thị Bích Trâm.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



[Handwritten signature]
Hoàng Xuân Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THĂNG AN**
2. Địa chỉ: thửa đất số 1491, tờ bản đồ số 8, thôn Trà Đóa 2, Xã Thăng An, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 6 giờ 00 đến 19 giờ 00, Từ thứ 2 đến thứ Chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Lê Thị Yến Nhi	001695/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Cử nhân xét nghiệm – Kỹ thuật y Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Không	Giảm từ 01/07/2026
2	Đỗ Thị Bích Trâm	001207/ĐNA-GPHN	Răng hàm mặt	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt - Phụ trách bộ phận răng hàm mặt	Không	Giảm từ 01/07/2026

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 7 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
Y KHOA
THĂNG AN
HOÀNG XUÂN VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THĂNG AN THUỘC CÔNG TY TNHH Y KHOA THĂNG AN**

2. Địa chỉ: Thôn Trà Đoá 2, Xã Thăng An, Thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 06 giờ 00 - 19 giờ 00 từ thứ hai đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Phạm Văn Trung	200030/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội chung	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Giám đốc - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Phụ trách chung nội khoa	Phòng khám nội khoa BS CKI Phạm Văn Trung (00697/SYT-GPHĐ) Từ 19h30 đến 22h00 Thứ 2 đến Chủ nhật	
2	Hoàng Xuân Việt	000490/QNA-CCHN	Ngoại khoa	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn phòng khám - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa- Phụ trách bộ phận ngoại khoa	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
3	Đoàn Văn Sen	001220/QNA-CCHN	Đa khoa, khám bệnh nội khoa, siêu âm, chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Khám bệnh, chữa bệnh -Phụ trách bộ phận chẩn đoán hình ảnh	Không	
4	Trương Công Hiệp	001225/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Phụ trách phòng cấp cứu	Không	
5	Lê Huỳnh Hương	000720/QNG-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền - Phụ trách Bộ phận Y học cổ truyền	Không	
6	Trần Thị Kim Loan	200894/CCHN-BQP	Đa khoa	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Y sỹ	Không	
7	Nguyễn Thị Trúc	009551/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y sỹ	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Y sỹ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
8	Trần Thị Kim Huệ	002632/QNA-CCHN	Y sĩ đa khoa	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Y sĩ Đa khoa	Không	
9	Đặng Thị Diễm Hương	004524/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Điều dưỡng	Không	
10	Trần Thị My My	007546/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Điều dưỡng	Không	
11	Nguyễn Thị Thu Thủy	006132/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y khoa	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
12	Đinh Thị Trúc Loan	000598/QNA-GPHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Kỹ thuật y hình ảnh y học	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
13	Lê Thị Yến Nhi	001695/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Cử nhân xét nghiệm – Kỹ thuật y Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Không	Giảm từ 01/07/2026
14	Đỗ Thị Bích Trâm	001207/ĐNA-GPHN	Răng hàm mặt	Toàn thời gian 06h00-19h00 T2 đến CN	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt - Phụ trách bộ phận răng hàm mặt	Không	Giảm từ 01/07/2026

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 07 năm 2026.



HOÀNG XUÂN VIỆT